

CHƯƠNG TRÌNH

Phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2022 - 2026

Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 78-QĐ/TW, ngày 10/4/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Trung ương;

Căn cứ Quy định số 51-QĐ/TW, ngày 29/12/2021 của Ban Bí thư (khóa XIII) về tổ chức cơ quan chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận trong tình hình mới; phát huy những kết quả đạt được trong quá trình phối hợp thực hiện công tác dân vận, Ban Dân vận Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam xây dựng Chương trình phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2022 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên công chức, viên chức, người lao động và cán bộ, chiến sĩ Quân đội về công tác dân vận góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

2. Phối hợp nghiên cứu, tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTr/BDVTW, ngày 17/6/2021 của Ban Dân vận Trung ương và Chương trình hành động của Quân ủy Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI về công tác dân vận, góp phần củng cố, phát triển mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân, giữa Quân đội với nhân dân.

3. Quá trình thực hiện Chương trình phối hợp đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được phân công của từng cơ quan; các nội dung Chương trình được triển khai thực hiện phù hợp với thực tế, thiết thực và hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Nghiên cứu, tham mưu đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quân ủy Trung ương ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận phù hợp với tình hình mới. Phối hợp thực hiện tốt công tác quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả công tác dân vận phù hợp với tình hình thực tiễn, nhất là những quan điểm, nội dung về công tác dân vận như: Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của

Bộ Chính trị (khóa XIII) về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về công tác dân vận... Chỉ đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận về công tác dân vận của Đảng và của Quân đội.

2. Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận; tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống khác, nhất là trên các địa bàn trọng điểm, vùng biên giới, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, vùng đồng bào theo tôn giáo.

3. Đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận phù hợp với tình hình mới. Bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; chủ động đánh giá, dự báo những vấn đề tiềm ẩn có thể phát sinh phức tạp, đề xuất giải quyết tốt các vấn đề phức tạp ngay từ cơ sở, không để phát triển trở thành “điểm nóng”.

4. Phối hợp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động; chú trọng xây dựng, phát hiện, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, “Đơn vị dân vận tốt” trong toàn quân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện gắn kết hiệu quả giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững mạnh, trọng tâm là xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc.

5. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, trọng tâm là bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo cho các lực lượng tiến hành công tác dân vận.

6. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận và Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, giai đoạn 2022 - 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân vận Trung ương

1.1. Tham mưu, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận; sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận về công tác dân vận của Đảng trong hệ thống chính trị.

1.2. Tham mưu, đề xuất Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các thành viên trong hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện tốt công tác dân vận; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, thực hiện phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; tham gia bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

1.3. Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam nắm chắc tình hình nhân dân, địa bàn tiềm ẩn những vấn đề có thể phát sinh phức tạp để chỉ đạo, hướng dẫn công tác dân vận.

1.4. Hướng dẫn Ban Dân vận các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương chủ trì phối hợp với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn, xây dựng, ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2022 - 2026.

1.5. Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch kiểm tra Chương trình phối hợp tại các địa phương, đơn vị Quân đội; kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận; thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn hoạt động công tác dân vận.

2. Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam

2.1. Tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quân ủy Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của Đảng về công tác dân vận trong Quân đội và lĩnh vực quân sự, quốc phòng.

2.2. Cụ thể hóa Chương trình phối hợp trong kế hoạch công tác dân vận hàng năm sát với chức năng, nhiệm vụ của Quân đội. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các tổ chức quần chúng trong Quân đội phối hợp với cơ quan chức năng Trung ương, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp công tác dân vận.

2.3. Chỉ đạo nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ tiến hành công tác dân vận các cấp; chỉ đạo các học viện, nhà trường Quân đội xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công tác dân vận cho cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.4. Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trong Quân đội phối hợp với cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương, địa phương tuyên truyền về công tác phối hợp hoạt động, các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trong Quân đội.

3. Phân công bộ phận giúp việc

3.1. Ban Dân vận Trung ương giao Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước; Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam giao Cục Dân vận là cơ quan thường trực, tham mưu giúp việc.

3.2. Các cơ quan giúp việc có trách nhiệm phối hợp thường xuyên, tham mưu cho lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về kế hoạch, nội dung, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện hằng năm; tham mưu báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp hằng năm, tổng kết và chuẩn bị nội dung các kỳ họp.

4. Chế độ thông tin, giao ban

4.1. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo hai chiều về kết quả thực hiện chương trình phối hợp hằng năm.

4.2. Hằng năm, Ban Dân vận Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam luân phiên tổ chức hội nghị giao ban đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp và thống nhất kế hoạch triển khai năm tới. Khi có những nội dung quan trọng cần tổ chức hội nghị, lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam thống nhất để thực hiện.

4.3. Ban Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình phối hợp phù hợp với tình hình thực tiễn. Thực hiện nền nếp việc trao đổi thông tin, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ban Dân vận Trung ương qua Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam qua Cục Dân vận. Báo cáo năm gửi trước 15/12 hàng năm.

Quá trình thực hiện Chương trình phối hợp, nếu có nội dung chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, Ban Dân vận Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam cùng trao đổi để thống nhất điều chỉnh khi cần thiết./.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



Phạm Tất Thắng

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Thượng tướng Đỗ Căn

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c),
- Quân ủy Trung ương (để b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đ/c lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương,
- Các đ/c lãnh đạo TCCT QĐND Việt Nam,
- Thường trực các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc TW,
- Ban Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các đầu mối trực thuộc QUTW-BQP,
- Các vụ, đơn vị thuộc BDVTW, TCCT,
- Lưu: VT BDVTW, TCCT.